Tiết 13 tuần 7 LUYỆN TẬP SỐ THẬP PHÂN HỮU HẠN. SỐ THẬP PHÂN VÔ HẠN TUẦN HOÀN

Bài 68/34 sgk: a)

- Các số viết được dưới dạng số thập phân hữu hạn là: $\frac{5}{8};\frac{-3}{20};\frac{14}{35}$

  Giải thích: Vì mẫu chỉ có ước nguyên tố là 2 và 5

- Các số viết được dưới dạng số thập phân vô hạn tuần hoàn : $\frac{4}{11};\frac{15}{22};\frac{-7}{12}$

  Giải thích: Vì mẫu có ước nguyên tố khác 2 và 5

b) Các số viết được dưới dạng số thập phân hữu hạn là:

$\frac{5}{8} = 0,625$; $\frac{-3}{20} = -0,15$; $\frac{14}{35} = 0,4$

Các số viết được dưới dạng số thập phân vô hạn tuần hoàn

$\frac{4}{11} = 0,(36)$; $\frac{15}{22} = 0,6(81)$; $\frac{-7}{12} = -0,58(3)$

Bài 69/34sgk

a) $8,5 : 3 = 2,8(3)$; b) $18,7 : 6 = 3,11(6)$

c) $58 : 11 = 5,(27)$; d) $14,2:3,33 = 4,(264)$

Bài 70/35sgk

$0,32 = \frac{32}{100} = \frac{8}{25}$; $-0,124 = \frac{-124}{1000} = \frac{-31}{250}$

$1,28 = \frac{128}{100} = \frac{32}{25}$; $-3,12 = \frac{-312}{100} = \frac{-78}{25}$

Dặn dò

- Xem lại các bài tập đã làm.
- Đọc trước bài làm tròn số.

Tiết 14 tuần 7 LÀM TRÒN SỐ

1. Ví dụ

Ví dụ 1: Làm tròn số thập phân 4,3 và 4,9 đến hàng đơn vị

4,3 gần 4 hơn 5 còn 4,9 gần 5 hơn 4 nên ta viết: $4,3 \approx 4$; $4,9 \approx 5$

(kí hiệu "≈" đọc là "gần bằng" hoặc "xấp xỉ")

?1 Làm tròn các số sau đến hàng đơn vị: $5,4 \approx 5$; $5,8 \approx 6$; $4,5 \approx 5$

2. Quy ước làm tròn số

* Quy ước :

Trường hợp 1: Nếu chữ số đầu tiên trong các chữ số bị bỏ đi nhỏ hơn 5 thì ta giữ nguyên bộ phận còn lại. Trong trường hợp số nguyên thì ta thay các chữ số bị bỏ đi bằng các chữ số 0.

VD1:a) làm tròn số 86,149 đến chữ số thập phân thứ 1: $86,149 \approx 86,1$

b) Làm tròn số 542 đến hàng chục: $542 \approx 540$.

Trường hợp 2: Nếu chữ số đầu tiên trong các chữ số bị bỏ đi lớn hơn hoặc bằng 5 thì ta cộng thêm 1 vào chữ số cuối cùng của bộ phận còn lại. Trong trường hợp số nguyên thì ta thay các chữ số bị bỏ đi bằng các chữ số 0.

VD2: a) Làm tròn 0, 0861 đến các số thập phân thứ hai : $0, 0861 \approx 0,09$

b) làm tròn số 1573 đến hàng trăm: $1573 \approx 1600$

?2 a) Làm tròn số 79,3826 đến chữ số thập phân thứ ba: $79,3826 \approx 79, 383$

b) Làm tròn số 79,3826 đến chữ số thập phân thứ hai: $79,3826 \approx 79, 38$

c) Làm tròn số 79,3826 đến chữ số thập phân thứ nhất: $79,3826 \approx 79, 4$

Dặn dò:

- Xem lại bài và học thuộc quy tắc làm tròn số.

- Làm bài tập 74 ; 76 ; 77 ; 78 SGK trang 36; 37
- Xem trước phần luyện tập.